

**VĂN HÓA - LỊCH SỬ**

## **LỄ TẾ GIAO - THỦ PHÁC THẢO CÁC TIÊU CHÍ VÀ LỘ TRÌNH ĐỂ TRỞ THÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ CẤP QUỐC GIA**

**Phan Thuận Thảo\***

Tế Giao là cuộc lễ lớn và quan trọng nhất của triều đình quân chủ Việt Nam. Lễ này có nguồn gốc từ Trung Hoa, được thực hành theo quan niệm và nghi thức Khổng giáo, trong đó, vua được xem là “Thiên tử”, thay mặt dân để cúng tế Trời Đất và cầu xin được ban cho phong điều vũ thuận, quốc thái dân an. Dưới thời Nguyễn (1802-1945), lễ Tế Giao được tổ chức tại đàn Nam Giao ở phía nam Kinh Thành Huế. Cuộc lễ phản ánh một cách đầy đủ những quan niệm, tư tưởng, các giá trị văn hóa nghệ thuật đặc trưng của cung đình Việt Nam trong lịch sử. Nhưng từ khi chế độ quân chủ Việt Nam chấm dứt, lễ Tế Giao cũng không còn tồn tại, các giá trị văn hóa, lịch sử, nghệ thuật của nó cũng chỉ còn lưu lại trong các thư tịch và trong nhận định của một số người làm công tác văn hóa.



Đoàn nghiệp đạo Tế Giao năm 1936. (Ảnh BAVH)

Nhận thức được giá trị của lễ Tế Giao trong hệ thống tổng thể các lễ hội cung đình, tỉnh Thừa Thiên Huế trong những năm qua đã nỗ lực hết mình để phục hồi cuộc lễ cung đình hoành tráng này. Đây là một việc làm rất khó khăn, phức tạp, huy động nhiều sức người, sức của, được thực hiện dần từng bước qua các

kỳ Festival Huế 2004, 2006, 2008. Những cố gắng đó không nằm ngoài mục đích phục hồi các giá trị văn hóa, lịch sử, nghệ thuật của cuộc lễ trong tổng thể văn hóa cung đình Huế và qua đó, tạo lộ trình để lễ Tế Giao được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và quốc tế.

Điều khó khăn là ở Việt Nam đến nay vẫn chưa có một quy trình hay tiền lệ nào về việc công nhận di sản phi vật thể cấp quốc gia. Thế thì một di sản phi vật thể muốn trở thành di sản quốc gia cần phải đáp ứng những

\* Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế.

tiêu chí nào? Phải thông qua quy trình như thế nào? Trong khi chờ đợi một quy trình và hướng dẫn cụ thể từ các cấp có thẩm quyền, bài viết này xin lấy một ví dụ điển hình (case study) là lễ Tế Giao để thử nêu ra một số ý kiến ban đầu về các vấn đề nêu trên nhằm kêu gọi sự quan tâm và góp ý của các nhà quản lý và các nhà chuyên môn.

Về các tiêu chí để được công nhận di sản phi vật thể cấp quốc gia, chúng ta cần khảo sát kỹ và có một cái nhìn toàn diện, bao quát về tất cả các loại hình mới có thể đưa ra được những tiêu chí chính xác. Ở đây, chúng tôi chỉ xin đưa ra một số gợi ý ban đầu về các điều kiện mà lễ Tế Giao có được, khả dĩ đáp ứng yêu cầu của một di sản phi vật thể cấp quốc gia.



Đoàn ngự đạo Tế Giao xuất cung trước cửa Ngọ Môn. (Festival Huế 2006)



Đoàn ngự đạo trên đường đi Tế Giao. (Festival Huế 2006)

So với các lễ hội cung đình khác, Tế Giao **có giá trị độc đáo, nổi bật về lịch sử và văn hóa, nghệ thuật**. Về lịch sử, lễ Tế Giao có từ thời thượng cổ ở Trung Hoa, trải qua các triều đại phong kiến, lễ tế này đều được cử hành một cách trọng thể. Lễ Tế Giao bắt đầu được tổ chức ở Việt Nam dưới thời nhà Lý (1010-1225), bị gián đoạn dưới thời nhà Trần (1225-1400) và lại được xem như những đại lễ dưới thời Lê (1427-1788) và thời Nguyễn (1802-1945). Có thể nói lễ Tế Giao có một lịch sử lâu đời và đã trở thành truyền thống trong văn hóa cung đình Việt Nam.

Sở dĩ Tế Giao có lịch sử tồn tại lâu dài như vậy là vì nó gắn với thế giới quan của người phương Đông, trong đó có Việt Nam. Người xưa coi Trời là chủ thể sinh ra muôn vật, vua được xem là Thiên tử, phải thay mặt nhân dân làm lễ tế Trời để cầu xin điều lành cho đất nước. Cuộc lễ vừa mang tính tâm linh lại vừa mang ý nghĩa chính trị nên được triều đình đầu tư rất nhiều tài lực để xây dựng thành một cuộc lễ hoành tráng và long trọng bậc nhất thời bấy giờ. Ý nghĩa triết học, chính trị và văn hóa nghệ thuật của cuộc lễ được thể hiện rõ trong các giai đoạn hành lễ, từ việc chuẩn bị cho đến đám rước khổng lồ với hàng ngàn người và các nghi thức tế lễ cầu kỳ. Đây là một loại hình diễn xướng tổng hợp đặc sắc thể hiện vẻ huy hoàng, lộng lẫy của văn hóa cung đình Việt Nam vàng son một thuở. Bên cạnh yếu tố chủ đạo là nghi lễ, các khía cạnh về trang phục, đạo cụ, âm nhạc, vũ điệu

đều được nâng cao đến mức độ chín chu, và đến nay vẫn là những mảng đề tài lớn cần được nghiên cứu lại một cách thấu đáo và nghiêm túc.



Vua và các quan bồi tế đang hành lễ tại Viên đàn.  
(Festival Huế 2006)

Đặc điểm thứ hai cần nêu rõ là lễ Tế Giao **thể hiện sự tương đồng văn hóa với các nước, các nền văn hóa khác trong khu vực**. Tế Giao xuất phát từ Trung Hoa và lan truyền sang các nước láng giềng như Nhật Bản, Triều Tiên, Việt Nam. Tìm hiểu và so sánh những cái tương đồng và dị biệt biểu hiện trong cuộc lễ này giúp ta nhận thức rõ ràng hơn về bản sắc văn hóa riêng

của từng nước, từng vùng văn hóa cùng chia sẻ những ảnh hưởng của nền văn minh Trung Hoa.

Tuy có mặt ở nhiều nước, Tế Giao vẫn mang những **đặc điểm riêng, bản sắc riêng của văn hóa Việt Nam**. Các loại hình văn hóa, dù vật thể hay phi vật thể, khi sống trong những môi trường khác nhau đều có những biến đổi nhất định để phù hợp với từng hoàn cảnh và các nền văn hóa khác nhau. Trong khi lễ Tế Giao ở Việt Nam được xem là cuộc lễ lớn nhất và được tiến hành đều đặn thì ở Triều Tiên, nó không được cử hành thường xuyên, mặc dù vẫn được xếp vào đại lễ. Về chi tiết các bước lễ, nhất là các phong cách nghệ thuật biểu hiện qua các khía cạnh trang phục, đạo cụ, tế phẩm, vũ đạo, âm nhạc... đều có những nét riêng thể hiện bản sắc của văn hóa Việt Nam, khác với các nước trong vùng. Điều này làm nên sự phong phú, đa dạng trong mối tương đồng văn hóa của các nước trong khu vực.

Mặt khác, Tế Giao còn **thể hiện đặc trưng văn hóa vùng**. Nói đến Huế, vùng đất cố đô, người ta nghĩ ngay đến văn hóa cung đình huy hoàng, lộng lẫy bên cạnh nền văn hóa dân gian mà địa phương nào cũng có. Văn hóa cung đình là đặc trưng riêng có của Huế, được tích tụ qua hàng



Múa Bát dật (vũ) trong lễ Tế Giao. (Festival Huế 2006)

lịch sử và được phát triển, nâng cao từ các yếu tố văn hóa dân gian. Lễ Tế Giao là nơi thể hiện một cách đầy đủ nhất những đặc trưng của văn hóa cung đình, nét độc đáo của vùng đất cố đô Huế.

Từ lâu, giữa hai dòng văn hóa dân gian và cung đình đã tồn tại song song và ảnh hưởng đến nhau. Văn hóa dân gian là nền tảng, là gốc rễ nuôi dưỡng văn hóa cung đình, ngược lại, văn hóa cung đình cũng gây những ảnh hưởng không nhỏ đối với sự phát triển của văn hóa dân gian. Quy trình nghi lễ của Tế Giao và các cuộc lễ cung đình khác là một ví dụ điển hình cho chiều hướng **ảnh hưởng của văn hóa lễ hội cung đình đối với lễ hội dân gian**. Các bước lễ như nghinh thần, thượng hương, sơ hiến, á hiến, chung hiến, triệt soạn... rõ ràng được lấy từ nghi lễ Khổng giáo của Trung Quốc, rồi dần dần được lưu truyền ra dân gian. Rất nhiều cuộc tế lễ tại các đền, miếu trong dân gian ngày nay vẫn áp dụng quy trình nghi lễ như thế, nó đã ăn sâu vào văn hóa dân gian và trở thành truyền thống, đến nỗi các nhà nghiên cứu có lần đã phàn nàn là nó mô phỏng quá nhiều phong cách cung đình Huế, họ đặt vấn đề là lễ hội dân gian có nên duy trì nghi thức tế mang đậm tính cung đình phong kiến này nữa hay không, và nếu xóa bỏ nó thì thay vào bằng cái gì để có thể biểu đạt được ý nghĩa của tế lễ.<sup>(\*)</sup> Bên cạnh quy trình nghi lễ, sự ảnh hưởng còn được thấy ở các khía cạnh khác như tự khí, tế phẩm, âm nhạc... Cho hay, một khi văn hóa cung đình đã phát triển đến đỉnh cao, vô hình trung, nó trở thành một thứ chuẩn mực để các địa phương noi theo. Và sự ảnh hưởng của lễ hội cung đình, trong đó có Tế Giao, đối với lễ hội dân gian là rõ ràng và cụ thể nếu ta xét từ tổng thể hoặc đi sâu vào các chi tiết của cuộc lễ.

**Ý nghĩa của lễ Tế Giao trong đời sống ngày nay:** Tế Giao là cuộc lễ lớn và quan trọng nhất của triều đình quân chủ ngày xưa bởi tính chính trị, tính tâm linh của nó. Song trong bối cảnh ngày nay, vai trò và chức năng của cuộc lễ đã có phần thay đổi. Phục hồi lễ Tế Giao, chúng ta chú trọng nhiều hơn đến chức năng giáo dục và bảo tồn truyền thống văn hóa đối với nhân dân lẫn người nước ngoài. Những nghi thức tế lễ long trọng, đám rước hoành tráng là nơi thể hiện đầy đủ và sống động bản sắc văn hóa cung đình Việt Nam trong sự giao lưu với các nền văn hóa trong khu vực. Cuộc lễ trực tiếp tác động vào mỗi người dân, góp phần nâng cao nhận thức về bản sắc văn hóa dân tộc, khơi dậy ý thức về bảo tồn văn hóa truyền thống trong lòng mỗi người dân Việt Nam. Nó còn là một “bảo tàng sống” giới thiệu với bạn bè quốc tế, khách du lịch về một cuộc lễ hoành tráng trong kho tàng văn hóa truyền thống đa dạng, phong phú của Việt Nam. Một số quốc gia trong khu vực cũng đã khai thác lễ hội cung đình theo chiều hướng này, chẳng hạn Hàn Quốc đã phục hồi và cử hành lễ đổi gác trước cổng Hoàng cung, lễ Thường triều bên trong Hoàng cung vào mỗi buổi sáng, lễ đánh chuông ở cổng thành lúc 12 giờ trưa hàng ngày... Đây là các sinh hoạt thường nhật của cung đình ngày trước chứ không mang tính tâm linh của các cuộc lễ cúng tế. Chúng đã thu hút được sự chú ý và quan tâm của khách du lịch cũng như dân chúng địa phương.

\* Ngô Đức Thịnh, *Về tín ngưỡng lễ hội cổ truyền*, Viện Văn hóa & Nxb VHNT, Hà Nội, 2007,



Đoàn ngự đạo trên đường hồi cung (Festival Huế 2006).

Điểm đặc trưng nổi trội của các lễ hội cổ truyền là tính tâm linh, nhờ đó, nó thu hút được sự tham gia một cách tự nguyện, hào hứng, đầy nhiệt tình của cộng đồng những người có chung niềm tin vào thế lực siêu nhiên nào đó, và vì thế, lễ hội có chức năng cố kết cộng đồng rõ rệt. Với người Việt Nam chịu ảnh hưởng của tư tưởng Khổng giáo, thuyết “Thiên mệnh” từ lâu đã tồn tại trong tâm

thức của mỗi người. Dù ngày nay xã hội càng phát triển, nhận thức của con người về thế giới tự nhiên và xã hội ngày càng được nâng cao, nhưng con người lại phải gánh chịu những hậu quả do mặt trái của sự phát triển mang lại như các thảm họa môi trường, bệnh tật, stress, sự lạnh nhạt và mất niềm tin trong các mối quan hệ giữa người với người... Vì thế, người ta vẫn muốn tìm niềm an ủi và chỗ dựa tinh thần ở các thế lực siêu nhiên. Lễ Tế Giao ngày nay vẫn có thể đáp ứng được nhu cầu tâm linh của người dân muốn cầu cho quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt để đem lại no ấm, hạnh phúc cho mọi người. Đặc biệt, Việt Nam ngày nay là đất nước có trên 70% là cư dân nông nghiệp, rõ ràng mức độ phụ thuộc vào thời tiết vẫn rất lớn. Cho nên, người ta đến với lễ Tế Giao để bày tỏ ước vọng với ông Trời, với niềm tin chính ông Trời có thể ban cho thời tiết thuận hòa, mùa màng bội thu. Ý nghĩa tâm linh của lễ Tế Giao vẫn còn đó trong tâm thức của bao người dân Việt.

Nhìn chung, lễ Tế Giao có các đặc điểm nổi trội để được công nhận là di sản phi vật thể cấp quốc gia, một tiền đề cho việc đề cử di sản thế giới trong tương lai. Nó cần có sự quan tâm hơn nữa của những người làm công tác văn hóa. Điều đầu tiên với lễ Tế Giao hay bất kỳ một loại hình di sản phi vật thể nào khác là cần có chủ trương từ phía Nhà nước về việc công nhận di sản phi vật thể cấp quốc gia để chúng được bảo tồn và phát huy tốt trong xã hội ngày nay. Sau đó, các chuyên gia đầu ngành trong lãnh vực cần phải hội họp, thảo luận để đưa ra văn bản hướng dẫn lập hồ sơ cùng các tiêu chí cần thiết để một di sản phi vật thể được công nhận cấp quốc gia. Quy trình tiến hành các bước đăng ký, lập hồ sơ, thẩm định và xét duyệt hồ sơ đều phải được tuân thủ chặt chẽ. Một điều quan trọng nữa là phải có nguồn kinh phí hỗ trợ để các di sản sau khi được công nhận có thể được bảo tồn và phát huy một cách hiệu quả. Nhìn chung, lộ trình công nhận giá trị của một di sản cấp quốc gia cần phải tuân theo những nguyên tắc cụ thể, cần tham khảo các nguyên tắc quốc tế của UNESCO và một số nước khác để vận dụng phù hợp với tình hình thực tiễn ở Việt Nam. Đã đến lúc chúng ta cùng

chung tay xây dựng một kế hoạch quốc gia đồng bộ và lâu dài để bảo tồn và phát huy một cách bền vững các di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc.

Tam Toa, 23/2/2009

**P T T**

### **TÓM TẮT**

Tế Giao là cuộc lễ tế Trời long trọng và hoành tráng của triều đình các nước quân chủ phương Đông, trong đó có Việt Nam. Việc phục dựng lễ Tế Giao tại Huế trong thời gian qua là một cố gắng lớn nhằm phục hồi di sản truyền thống của dân tộc, qua đó, đề cử để nó được công nhận là di sản phi vật thể quốc gia và quốc tế.

Điều khó khăn là ở Việt Nam đến nay vẫn chưa có một quy trình hay tiền lệ nào về việc công nhận di sản phi vật thể cấp quốc gia. Bài viết này đưa ra các tiêu chí mà lễ Tế Giao có được, khả dĩ đáp ứng yêu cầu của một di sản phi vật thể cấp quốc gia, đồng thời phác thảo quy trình cần thiết để tiến hành việc đề nghị, xét tuyển và công nhận. Đây là những gợi ý ban đầu cho chương trình công nhận di sản phi vật thể quốc gia trong tương lai.

### **ABSTRACT**

#### **THE SACRIFICE CEREMONY TO HEAVEN-SUGGESTED STANDARDS AND PROCESS FOR ITS EXPECTED RECOGNITION AS NATIONAL INTANGIBLE HERITAGE**

The Sacrifice Ceremony to Heaven is one of the most solemn august ceremony of the Oriental monarchical nations, including Vietnam. The plan to recreate this ceremony in Huế in the last few years is a great effort to restore one of the nation's traditional heritages, thereupon, proving the ceremony worthy of recognition as national and international intangible cultural heritage.

One of the drawbacks for the plan is that there has never been any precedent of this kind of recognition and any relevant specific procedure for it on national level. To help with this issue, the author's writing presents standards that a Sacrifice Ceremony to Heaven should meet to respond to the requirements for a national intangible heritage and at the same time suggests a procedure for the ceremony to be examined and recognized. This is a preliminary step for a certain plan to recognize national intangible heritages in the future.